

TELEVISION

A CLOSER LOOK 2

- exhibition	(n) : cuộc triển lãm
- depend	(v) : phụ thuộc
- talent show	(n) : cuộc biểu diễn tài năng
- so	(adv) : vì vậy, cho nên
- outdoor activity	(n) : hoạt động ngoài trời
- spend – spent – spent	(v) : trải qua
- train hard	(v) : rèn luyện chăm chỉ
- instruction	(n) : lời chỉ dẫn
- follow	(v) : theo, đi theo
- How long ?	: bao lâu?
- How often ?	: thường như thế nào?